

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 604 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông  
và Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh  
năm học 2023 - 2024**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên; Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 248/TTr-SGDĐT ngày 14/02/2023 và Văn bản số 487/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 15/3/2023;*

*Căn cứ ý kiến thống nhất và kết luận tại cuộc họp Ban cán sự Đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh ngày 14/3/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh năm học 2023 – 2024.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh năm học 2023 - 2024; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện sau khi kết thúc công tác tuyển sinh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; (để
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (báo cáo
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Châu**

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10  
trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh năm học 2023 - 2024**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023  
Số: 604/QĐ-UBND; 20/03/2023; 10:21:30  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

**A. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2023 - 2024**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyển học sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2023 - 2024 vừa đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh vừa thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở (THCS).
- Cung cấp thông tin để đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng và khách quan.
- Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho người học; phân công nhiệm vụ cụ thể, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh.

**II. NỘI DUNG TUYỂN SINH**

**1. Địa bàn tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, đăng ký nguyện vọng tuyển sinh**

a) Địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh học sinh đã tốt nghiệp THCS cư trú trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hoặc tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Đối tượng tuyển sinh:

- Đối tượng tuyển sinh vào trường THPT (trừ trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Hà Tĩnh; các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT): Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

- Đối tượng tuyển sinh vào trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Hà Tĩnh: Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Đối tượng tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 12 Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp -

giáo dục thường xuyên.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường THPT công lập:

Sở GD&ĐT căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2023 và điều kiện cụ thể để giao chỉ tiêu lớp, học sinh cho từng trường THPT, đảm bảo tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập chung toàn tỉnh không quá 70% tổng số học sinh lớp 9 năm học 2022 - 2023.

d) Phương thức tuyển sinh:

- Thi tuyển: Đối với các trường THPT công lập.

- Xét tuyển: Đối với các trường THPT ngoài công lập, trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Hà Tĩnh, các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT; việc xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện năm học lớp 9 hoặc kết quả thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập của học sinh.

- Thi tuyển kết hợp với xét tuyển: Đối với trường Tiểu học, THCS và THPT Đại học Hà Tĩnh.

e) Đăng ký nguyện vọng tuyển sinh: Mỗi thí sinh được đăng ký tuyển sinh tối đa 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) vào các trường THPT công lập. Học sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì được xem xét tuyển sinh theo nguyện vọng 2 ở những trường THPT chưa đủ chỉ tiêu; việc tuyển sinh nguyện vọng 2 căn cứ vào điểm thi tuyển.

## **2. Thi tuyển**

a) Môn thi, hình thức thi:

- Môn thi: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

- Hình thức thi: Môn Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn Tiếng Anh kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

b) Thời gian làm bài thi:

- Các môn Toán, Ngữ văn: 90 phút.

- Môn Tiếng Anh: 60 phút.

c) Lịch thi:

- Buổi sáng ngày 06/6/2023: Thi môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh.

- Buổi chiều ngày 06/6/2023: Thi môn Toán.

d) Đề thi: Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

e) Điểm thi tuyển:

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm 10, làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- Hệ số điểm bài thi: Điểm bài thi của tất cả các môn tính hệ số 1.

- Điểm thi tuyển là tổng điểm ba bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng

ưu tiên (Toán + Ngữ văn + Tiếng Anh + Điểm Ưu tiên).

f) Nguyên tắc tuyển sinh:

- Sở GD&ĐT căn cứ tình hình thực tế đề quy định điểm sàn tuyển sinh vào các trường THPT công lập.

- Chỉ tuyển sinh đối với thí sinh tham gia thi tuyển, thi đủ ba bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đạt điểm lớn hơn 1 và tổng các bài thi đạt từ điểm sàn trở lên.

- Căn cứ điểm thi tuyển từ cao xuống thấp để tuyển sinh. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh của năm học lớp 9, nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì giao Sở GD&ĐT quyết định số lượng tuyển sinh.

### **3. Đối tượng tuyển thẳng, đối tượng cộng điểm ưu tiên; điểm cộng cho đối tượng ưu tiên**

a) Đối tượng tuyển thẳng, đối tượng cộng điểm ưu tiên: Thực hiện theo khoản 1, khoản 2 Điều 7 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

b) Điểm cộng cho đối tượng ưu tiên

- Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 1 được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 2 được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

- Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 3 được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ TUYỂN SINH**

Thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ, Sở GD&ĐT căn cứ quy định hiện hành hướng dẫn việc thu, chi.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 – 2024.

b) Căn cứ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nội dung trong Kế hoạch này, ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể, tổ chức việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT đảm bảo nghiêm túc, khách quan, an toàn, đúng quy định.

c) Ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi (Ban Thư ký, Ban Làm đề thi và Sao in đề thi, Ban Coi thi, Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo bài thi).

d) Ra quyết định thành lập các đoàn thanh tra công tác tổ chức thi, công tác tuyển sinh.

e) Ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

f) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện thống kê, báo cáo kịp thời về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ GD&ĐT.

## **2. Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã**

Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh, các ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024.

## **B. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN HÀ TĨNH NĂM HỌC 2023 - 2024**

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Tuyển những học sinh có năng lực ở một số môn học vào học lớp 10 THPT Chuyên Hà Tĩnh nhằm thực hiện mục tiêu bồi dưỡng nhân tài cho quê hương, đất nước.

#### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng và khách quan.

- Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho người học; phân công nhiệm vụ cụ thể, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh.

### **II. NỘI DUNG TUYỂN SINH**

#### **1. Địa bàn tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh**

a) Địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh học sinh đã tốt nghiệp THCS cư trú trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hoặc tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

**2. Điều kiện dự tuyển:** Học sinh được tham gia dự tuyển vào trường THPT Chuyên Hà Tĩnh khi có đủ các điều kiện sau:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở

từ khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

### **3. Phương thức tuyển sinh: Tổ chức thi tuyển**

- Môn thi: Môn không chuyên (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) và 01 môn chuyên (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh; lớp chuyên Pháp thi môn chuyên thay thế là môn Tiếng Anh).

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh vào trường THPT Chuyên Hà Tĩnh đồng thời đăng ký 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) để tuyển sinh vào các trường THPT không chuyên.

- Đề thi:

Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Lịch thi:

+ Các môn không chuyên: Thi chung đề và lịch thi với Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên (ngày thi 06/6/2023).

- + Môn chuyên:

Buổi sáng ngày 07/6/2023 thi các môn chuyên: Toán, Ngữ văn.

Buổi chiều ngày 07/6/2023 thi các môn chuyên: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Tin học, Lịch sử, Địa lý.

- Hình thức thi môn chuyên: Áp dụng theo hình thức tự luận; riêng môn Tiếng Anh kết hợp trắc nghiệm với tự luận và kiểm tra kỹ năng nghe, môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính.

- Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút.

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10, làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 3.

- Điểm thi tuyển: Là tổng điểm các bài thi môn không chuyên và bài thi môn chuyên đã tính hệ số.

- Nguyên tắc tuyển sinh:

+ Tuyển sinh vào trường THPT Chuyên: Chỉ tuyển sinh đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đạt từ 5 điểm trở lên. Căn cứ điểm thi tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn, nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì giao Sở GD&ĐT quyết định số lượng tuyển sinh.

- + Trong trường hợp thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT Chuyên

thì sử dụng kết quả các bài thi môn không chuyên để tuyển sinh theo quy định của trường THPT không chuyên.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: Tuyển sinh 12 lớp, gồm: 02 lớp chuyên Toán, 01 lớp chuyên Lý, 01 lớp chuyên Hoá, 01 lớp chuyên Sinh, 01 lớp chuyên Tin, 01 lớp chuyên Văn, 01 lớp chuyên Sử, 01 lớp chuyên Địa, 02 lớp chuyên Anh, 01 lớp chuyên Pháp. Mỗi lớp không quá 35 em.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ TUYỂN SINH**

Thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ, Sở GD&ĐT căn cứ quy định hiện hành hướng dẫn việc thu, chi.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Chuyên Hà Tĩnh năm học 2023 - 2024.

b) Căn cứ quy định của Bộ GD&ĐT và các nội dung trong Kế hoạch này, ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể, tổ chức việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên Hà Tĩnh đảm bảo nghiêm túc, khách quan, an toàn, đúng quy định.

c) Ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi (Ban Thư ký, Ban Làm đề thi và Sao in đề thi, Ban Coi thi, Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo bài thi).

d) Ra quyết định thành lập đoàn thanh tra công tác tổ chức thi, công tác tuyển sinh.

e) Phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào trường THPT chuyên Hà Tĩnh.

f) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện thống kê, báo cáo kịp thời về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ GD&ĐT.

#### **2. Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh**

Chậm nhất trước ngày thi tuyển 60 ngày, trường THPT Chuyên Hà Tĩnh thông báo tuyển sinh bằng văn bản đến các cơ quan quản lý giáo dục, các trường học có đối tượng dự thi và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **3. Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã**

Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh, các ban ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên Hà Tĩnh năm học 2023 - 2024./.